

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Chủ đầu tư: Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh thành phố Cần Thơ
- Tên dự toán: Thuê đường truyền số liệu chuyên dùng tại các cơ quan Nhà nước trên địa bàn thành phố và các đường truyền phục vụ hoạt động của Trung tâm dữ liệu thành phố, dịch vụ hội nghị truyền hình
- Tên gói thầu: Gói thầu số 13: Thuê dịch vụ Hội nghị truyền hình
- Giá trị gói thầu được duyệt: 1.593.443.040 đồng
- Nguồn vốn: Nguồn kinh phí chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I/2026
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng

2. Mục tiêu công việc:

Thuê dịch vụ Hội nghị truyền hình phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, họp trực tuyến từ Trung ương đến địa phương, giảm chi phí đi lại và nâng cao tính kịp thời trong xử lý công việc. Cụ thể như sau:

- Thuê dịch vụ hội nghị truyền hình cho 43 Ủy ban nhân dân xã, phường và 43 Đảng ủy xã, phường thuộc địa bàn tỉnh Sóc Trăng cũ;
- Thuê 64 đường truyền phục vụ hội nghị truyền hình cho 60 xã, phường (Cần Thơ và Hậu Giang cũ) và 4 cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố (Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Thành Ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh TP. Cần Thơ);
- Nội dung thuê dịch vụ, bao gồm:
 - + Thuê 64 đường truyền phục vụ hội nghị truyền hình cho phòng họp của Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Thành Ủy, Văn phòng UBND thành phố, Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh TP. Cần Thơ và 60 xã, phường (Cần Thơ và Hậu Giang cũ)
 - + Thuê dịch vụ hội nghị truyền hình cho 43 Ủy ban nhân dân xã, phường và 43 Đảng ủy xã, phường thuộc địa bàn tỉnh Sóc Trăng cũ (bao gồm: thiết bị và đường truyền phục vụ hội nghị truyền hình, dịch vụ vận hành xuyên suốt tại các điểm cầu: nhân sự kiểm tra, vận hành thử hệ thống trước phiên họp; nhân sự túc

trực giám sát kỹ thuật trong suốt quá trình phiên họp diễn ra, xử lý và khắc phục sự cố (nếu có); bảo quản thiết bị sau khi kết thúc phiên họp)

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

a) Yêu cầu chung về dịch vụ cho thuê

- Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đến cấp xã, phường được triển khai trên cơ sở kết nối vào hệ thống Hội nghị truyền hình đang được vận hành tại: Trung ương, Văn phòng Thành Ủy, văn phòng UBND Thành phố và các hệ thống khác trong toàn thành phố Cần Thơ,..., do vậy các thiết bị cho thuê phải đảm bảo tính đồng bộ với hệ thống thiết bị đang vận hành.

- Yêu cầu hệ thống Hội nghị truyền hình phải có khả năng thực hiện tương tác 02 chiều đối với 100% điểm cầu tham gia phiên họp.

- Thiết bị cho thuê phải đảm bảo tính chuyên nghiệp, thương hiệu có uy tín trên thị trường, sản phẩm chất lượng tốt, sử dụng các công nghệ hiện đại để mang lại hình ảnh có độ nét cao, âm thanh chất lượng và bảo đảm kết nối với hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến từ cấp tỉnh đến cấp xã thành một hệ thống đồng nhất, có thể quản lý tập trung và hoạt động độc lập theo từng cuộc họp đồng thời.

- Hệ thống khi triển khai phải tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật, các yêu cầu về vận hành, quản lý, đảm bảo an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

b) Yêu cầu về chất lượng dịch vụ

- Phải cam kết và đảm bảo chất lượng hình ảnh, âm thanh tốt, đồng nhất tại tất cả các điểm cầu.

- Phải cam kết duy trì kết nối liên tục, không gián đoạn dịch vụ. Trong trường hợp xảy ra sự cố, phải khắc phục xong trong vòng 15 phút (và không quá 30 phút khi đứt cáp chính và cáp dự phòng cùng lúc) để bảo đảm chất lượng, số lượng các điểm cầu đang diễn ra phiên họp, hội nghị, hội thảo.

- Phải thường xuyên giám sát an toàn thông tin (các sự kiện, nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thành phần thiết bị, máy chủ, kênh kết nối và các điểm kết nối theo thời gian thực) để kịp thời phát hiện, xử lý sự cố và giám sát hoạt động của hệ thống (trạng thái, lưu lượng, băng thông mạng tại các thiết bị mạng, thiết bị đầu cuối) để đảm bảo tính khả dụng và ổn định của hệ thống. Trong mọi trường hợp, phải đảm bảo dịch vụ do mình cung cấp hoạt động liên tục 24x7x365 (trừ trường hợp bất khả kháng do pháp luật quy định).

c) Yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ để đáp ứng yêu cầu chất lượng dịch vụ

- Yêu cầu quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật:

Hệ thống thiết bị Hội nghị truyền hình được thuê phải tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật, các quy định được yêu cầu, hướng dẫn tại:

+ Quyết định số 444/QĐ-BKHCHN ngày 04/04/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ Ban hành Bộ tiêu chí yêu cầu kỹ thuật tối thiểu nền tảng họp trực tuyến

d) Yêu cầu, điều kiện về khả năng kết nối

- Yêu cầu đường truyền sử dụng:

+ Phân hệ mạng cho Hội nghị truyền hình phải tách biệt về mặt logic với các phân hệ mạng khác trong hệ thống mạng của đơn vị.

+ Đảm bảo tín hiệu kết nối liên tục và xuyên suốt trong quá trình diễn ra phiên họp.

+ Đường truyền có băng thông đáp ứng dành riêng cho dịch vụ Hội nghị truyền hình, đảm bảo chất lượng hình ảnh cuộc họp sắc nét, độ trễ ở mức độ cho phép.

+ Có phương án triển khai đường truyền dự phòng tại những điểm cầu có tín hiệu kết nối không ổn định.

- Yêu cầu khả năng tương thích, mở rộng: hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tại các điểm cầu phải đảm bảo tương thích, đồng bộ với hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cấp tỉnh, hiện đang vận hành để trở thành một hệ thống đồng nhất, có thể quản lý tập trung và hoạt động độc lập theo từng cuộc họp đồng thời và có khả năng kết nối với Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến từ cấp Trung ương.

đ) Yêu cầu về an toàn bảo mật thông tin

An toàn bảo mật thông tin phải đáp ứng theo các quy định tại Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Quyết định số 444/QĐ-BKHCN ngày 04/04/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ Ban hành Bộ tiêu chí yêu cầu kỹ thuật tối thiểu nền tảng họp trực tuyến.

- Yêu cầu bảo mật an toàn bảo mật thông tin, dữ liệu (âm thanh, hình ảnh, dữ liệu trình chiếu):

+ Tuân thủ tuyệt đối kịch bản phiên họp, không tự ý ghi lại nội dung cuộc họp (âm thanh, hình ảnh, dữ liệu trình chiếu) khi chưa được sự cho phép của chủ trì phiên họp. Thông tin, dữ liệu và nội dung trong các phiên họp, hội thảo, hội nghị phải được bảo mật, không được cung cấp ra bên ngoài.

+ Áp dụng các giao thức truy cập an toàn Hhttps/Ssh thay cho Hhttp/Telnet cho các dịch vụ hệ thống, ứng dụng.

+ Sử dụng kênh kết nối an toàn trong quá trình truy cập, quản lý vận hành các thiết bị. Trong các cuộc họp có nội dung mật khuyến nghị sử dụng micro có dây, đối với trường hợp cần sử dụng hệ thống micro không dây phải đảm bảo hệ thống này hoạt động an toàn.

- Yêu cầu năng lực kỹ thuật hệ thống, vận hành khai thác dịch vụ:

+ Về thiết bị: sử dụng thiết bị Hội nghị truyền hình trang bị công nghệ tân tiến, có năng lực xử lý chất lượng hình ảnh và âm thanh tốt; đồng bộ về tiêu chuẩn

kỹ thuật và có khả năng mở rộng về số lượng và chất lượng; phải đảm bảo tính dự phòng thay thế khi có sự cố hỏng hóc, các thiết bị cho thuê phải đảm bảo chất lượng như thiết bị mới.

+ Về nhân sự kỹ thuật: bố trí ít nhất 01 nhân sự kỹ thuật túc trực tại mỗi điểm cầu khi có phiên họp diễn ra, nhân sự phải am hiểu và có chuyên môn về hệ thống Hội nghị truyền hình cho công tác vận hành và xử lý sự cố, có mặt trước thời gian tổ chức phiên họp để chuẩn bị và kiểm tra kết nối với hệ thống trung tâm; bố trí thời gian làm việc theo yêu cầu của Bên thuê dịch vụ, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ đối với những phiên họp khẩn; bảo quản thiết bị sau khi kết thúc phiên họp.

+ Nhân sự quản trị hệ thống, hỗ trợ kỹ thuật sẽ trực tiếp quản lý, vận hành khai báo cấu hình thiết bị. Bên sử dụng dịch vụ sẽ thực hiện giám sát hoạt động, chất lượng dịch vụ thông qua công cụ quản lý, giám sát hoạt động thực tế của hệ thống khi vận hành thực tế.

e) Nội dung chi tiết các dịch vụ cần thuê

Tiêu chuẩn kỹ thuật các thiết bị phải đáp ứng tối thiểu theo các thông số kỹ thuật, như sau:

Stt	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Tiêu chuẩn kỹ thuật thiết bị chủ yếu cho thuê	Đơn vị tính	Số lượng
I	Thiết bị hiển thị			
1	Tivi	- Loại tivi: Smart Tivi - Kích cỡ màn hình: 55 inch - Độ phân giải: Full HD - Kết nối: • Kết nối Internet: Cổng LAN • Cổng HDMI: 03 cổng • USB: 02 cổng - Remote thông minh: One Remote đa nhiệm nhỏ gọn - Công nghệ hình ảnh, âm thanh: • Công nghệ hình ảnh: PurColor, nâng cấp độ tương phản Contrast Enhancer hoặc tương đương • Tổng công suất loa: 20W - Thông tin lắp đặt: • Kích thước có chân, đặt bàn: Ngang 124.16 cm - Cao 78.7 cm - Dày 29.38 cm	Chiếc	86

Stt	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Tiêu chuẩn kỹ thuật thiết bị chủ yếu cho thuê	Đơn vị tính	Số lượng
		Kích thước không chân, treo tường: Ngang 124.16 cm - Cao 72.14 cm - Dày 5.51 cm		
II Hệ thống âm thanh				
1	Tăng âm truyền thanh liên Mixer	- Nguồn điện: 220-240V AC hoặc 24V DC - Công suất tiêu thụ: $\leq 120W$ - Đáp tuyến tần số: 50Hz~20KHz - Độ méo tiếng: $<1\%$ - Ngõ vào Mic 1-3: -60dB 600Ω Cân bằng - AUX 1,2: -20dB, 10kΩ không cân bằng, CRA - Ngõ ra âm thanh: dB(1.0mA), 600Ω, không cân bằng, Jack cắm hoa sen (RCA) - Nguồn Phantom: 48V - Tỉ lệ S/N: $>60dB$ - Điều chỉnh âm sắc Bass/Treble - Thành phẩm: Nhựa ABS, màu đen/Vỏ: Thép, Sơn màu đen - Kích thước: 420 x 101 x 360mm	Chiếc	86
2	Mixer	6-Channel Mixing Console - Max. 2 Mic / 6 dòng đầu vào (2 mono + 2 stereo) 1 Bus Stereo “D-PRE” tiền khuếch đại mic với một mạch Darlington ngược - Hiệu ứng cao cấp: SPX với 6 chương trình - Đáp tuyến tần số: 20Hz~20KHz - Độ méo tiếng: 0.01% - Độ nhiễu xuyên âm: -88dB - Tỉ lệ S/N: -128dB - Nguồn điện: Pa-130, MU-18 (120V~240V) - Công suất tiêu thụ: $\leq 12W$ - PAD chuyển đổi vào đầu vào mono - Nguồn Phantom: +48V - Kích thước: 149 x 62 x 202 mm	Chiếc	86

Stt	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Tiêu chuẩn kỹ thuật thiết bị chủ yếu cho thuê	Đơn vị tính	Số lượng
3	Micro không dây cầm tay	- <i>Bộ thu phát tín hiệu:</i> • Nguồn điện: nguồn AC chính (sử dụng AC-DC adaptor) • Đáp tuyến tần số: 100Hz~10KHz • Tần số thu: 692~865MHz, UHF • Ngõ vào Mixer: -20dB, 10KΩ (không cân bằng) • Thành phẩm: Nhựa AES, đen • Kích thước: 206 x 40.6 x 152mm • Số kênh lựa chọn: 16 kênh - <i>Micro không dây:</i> • Microphone: Micro tụ điện • Hướng cực: Đa chiều • Dải tần: 576~932MHz, UHF • Kênh lựa chọn: 64 kênh • RF: 50mW hoặc ít hơn • Tần số âm sắc: 32,768KHz • Bộ dao động: PLL tổng hợp • Cường độ âm thanh: 126dB • Độ lệch tối đa: ± 40KHz • Đáp tuyến tần số: 100Hz~15KHz • Dải động: 95dB • Pin WB-2000 hoặc pin AA • Nhiệt độ hoạt động: -10°C~50°C • Độ ẩm hoạt động: 30%~85% • Thành phẩm: Nhựa AES, đen - Kích thước: Ø43.6 x 231mm	Bộ	86
4	Loa	- <i>Công suất:</i> 30W - <i>Loại vỏ loa:</i> Phản xạ âm bass theo 2 chiều - <i>Trở kháng:</i> 8 Ω • 100 V line: 330 Ω (30 W), 500 Ω (20 W), 670 Ω (15 W), 1 kΩ (10 W), 2 kΩ (5 W)	Chiếc	344

Stt	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Tiêu chuẩn kỹ thuật thiết bị chủ yếu cho thuê	Đơn vị tính	Số lượng
		70 V line: 170 Ω (30 W), 250 Ω (20 W), 330 Ω (15 W), 500 Ω (10 W), 1 kΩ (5 W) - Cường độ âm: 90 dB (1 W, 1 m) - Đáp tuyến tần số: 80 Hz - 20 kHz - Thành phần loa: Loa hình nón + vòm đường kính 12 cm - Dây loa: Dây 2 sợi với đường kính 6 mm - Nhiệt độ hoạt động: -10 °C tới +50 °C - Tiêu chuẩn chống bụi/nước: IPX4 (có thể lắp đặt theo chiều ngang hoặc chiều đứng) - Vật liệu: - Vỏ: nhựa ABS, màu đen - Lưới: mạ sơn tĩnh điện, màu đen - Kích thước: 196 (R) $\times$ 290 (C) $\times$ 150 (S) mm - Phụ kiện đi kèm: Khung gắn x 1, ốc vít khung x 2, đai ốc x 2 - Phụ kiện tùy chọn: - Khung gắn: WCB-13B, SP-410 - Chân đế loa: ST-16A		
III Thiết bị hội nghị, phụ trợ				
1	Máy tính để bàn	- Intel Core i3 hoặc cao hơn. - Bộ nhớ RAM: $\geq$ 4GB - Ổ đĩa cứng HDD: $\geq$ 500GB - DVDRW - Chuẩn WiFi: 802.11 b/g/n - Chuẩn LAN: 10/100/1000 Mbps - Bluetooth: Bluetooth 4.0 trở lên - Cổng USB: USB 3.0, USB 2.0 - Cổng HDMI - Màn hình $\geq$ 19 inch.	Bộ	86
2	Webcam	- Gọi video full HD 1080p (lên tới 1920 x 1080 pixel); gọi video HD 720p (lên tới 1280 x 720 pixel) với các máy khách được hỗ trợ - Thu phóng HD 1,2x	Chiếc	86

Stt	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Tiêu chuẩn kỹ thuật thiết bị chủ yếu cho thuê	Đơn vị tính	Số lượng
		- Công nghệ Rightlight™ 2 (hoặc tương đương) đem đến hình ảnh rõ ràng trong nhiều môi trường có điều kiện chiếu sáng khác nhau, ngay cả ánh sáng yếu - THIẾT BỊ THU ÂM: Thiết bị thu âm đôi tích hợp với tính năng khử tiếng vọng và tiếng ồn. Các nút điều khiển cho hoạt động trả lời/kết thúc cuộc gọi, tắt tiếng - Micrô (Tx): Micrô đơn hướng với phạm vi đường kính 2,4m. Độ nhạy tần số: 200Hz – 8KHz - Loa (Rx): Độ nhạy tần số: 220Hz – 20KHz. Công suất tối đa: 80 dB SPL tại 0,3 m - Điều khiển từ xa: Phạm vi IR 3 m - Dây nguồn (2,4 m) - Dây USB (2,4 m)		
3	Dây HDMI 5-10m	- Cáp HDMI hỗ trợ Ethernet Full HD - Chiều dài: ≥ 5 mét. - Hỗ trợ âm thanh cao cấp Dolby TrueHD và DTS-HD Master Audio - Hỗ trợ công nghệ HDCP compliant, giúp chống sao chép âm thanh, video, hình ảnh - Hỗ trợ độ phân giải Full HD 1920*1080P@60Hz mang đến trải nghiệm hình ảnh, âm thanh sống động	Sợi	86
4	Tủ đặt thiết bị	- Tủ 15U-D800 được thiết kế chuẩn 19 inch - Kích thước: 600 (rộng) x 750 (cao) x 800 (sâu) mm - Tủ được sơn tĩnh điện đảm bảo độ bền và thẩm mỹ cao - Quy cách: Tủ đứng - Hệ thống làm mát tủ gồm 1 quạt gắn nóc tủ và 1 khung chờ khi có nhu cầu lắp thêm quạt tản nhiệt	Chiếc	86
IV	Thiết bị dự phòng			

Stt	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Tiêu chuẩn kỹ thuật thiết bị chủ yếu cho thuê	Đơn vị tính	Số lượng
1	Webcam	- Gợi video full HD 1080p (lên tới 1920 x 1080 pixel); gợi video HD 720p (lên tới 1280 x 720 pixel) với các máy khách được hỗ trợ - Thu phóng HD 1,2x - Công nghệ Rightlight™ 2 đem đến hình ảnh rõ ràng trong nhiều môi trường có điều kiện chiếu sáng khác nhau, ngay cả ánh sáng yếu - THIẾT BỊ THU ÂM: Thiết bị thu âm đôi tích hợp với tính năng khử tiếng vọng và tiếng ồn. Các nút điều khiển cho hoạt động trả lời/kết thúc cuộc gọi, tắt tiếng - Micrô (Tx): Micrô đơn hướng với phạm vi đường kính 2,4m. Độ nhạy tần số: 200Hz – 8KHz - Loa (Rx): Độ nhạy tần số: 220Hz – 20KHz. Công suất tối đa: 80 dB SPL tại 0,3 m - Điều khiển từ xa: Phạm vi IR 3 m - Dây nguồn (2,4 m) - Dây USB (2,4 m)	Chiếc	10
2	Thiết bị đầu cuối Hội nghị truyền hình	- <i>Camera:</i> • Cảm biến ảnh: 1 / 2.8 Exmor CMOS • Tín hiệu: 1080 / 59,94p, 50p, 29,97p, 25p 1080 / 59,94i, 50i 720 / 59,94p, 50p, 29,97p, 25p • Tốc độ màn trập: 1/1 đến 1/10000 giây (hệ thống 59,94 Hz) 1/1 đến 1/10000 giây (hệ thống 50Hz) • Zoom quang học: học 12x • Góc nhìn ngang: 71 độ (Rộng) - <i>Hình ảnh:</i> • Tốc độ khung hình tối đa: H.263 QCIF 30 fps, CIF 30fps, 4CIF 30fps • H.264 QCIF 30 fps, CIF 30 fps, 4CIF 30 fps, wCIF 30 fps, w432p 30 fps, w4CIF 30 fps, 720p 60 fps, 1080p 60 fps - <i>Âm thanh:</i>	Bộ	2

Stt	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Tiêu chuẩn kỹ thuật thiết bị chủ yếu cho thuê	Đơn vị tính	Số lượng
		- Băng thông và mã hóa: MPEG-4 AAC Stereo: 22 kHz ở 192 kbps (chỉ IP) - MPEG-4 AAC Mono: 14 kHz ở 48 kbps, 64 kbps, 96 kbps - MPEG-4 AAC Mono: 22 kHz ở 64 kbps, 96 kbps (IP only) - G.711: 3,4 kHz ở 56 kbps, 64 kbps - G.722: 7,0 kHz ở 48 kbps, 56 kbps, 64 kbps - G.728: 3,4 kHz ở 16 kbps - Khử tiếng vọng âm thanh nội (BẬT / TẮT), Kiểm soát độ lợi tự động, Giảm tiếng ồn - <i>Tiêu chuẩn giao thức truyền tín hiệu:</i> ITU-T H.320, H.323, IETF SIP - IETF: RFC2190, RFC3016, RFC3047, RFC3261, RFC3264, RFC3550, RFC3984, RFC4573, RFC4587, RFC4629, RFC4856, RFC4628, RFC5168 - <i>Kết nối mạng:</i> - Giao thức: TCP / IP, UDP / IP, DHCP, DNS, HTTP, TELNET, SSH, SNMP, NTP, ARP, RTP / RTCP - QoS: FEC thích ứng (Sửa lỗi chuyển tiếp), ARQ thời gian thực (Tự động lặp lại yêu cầu), ARC (Kiểm soát tốc độ thích ứng), Ưu tiên IP, DiffServe		
VI Các dịch vụ liên quan				
1	Đường truyền mạng	Đường truyền điểm - đa điểm (MPLS Layer 2) với dung lượng, tốc độ cao đảm bảo kết nối liên tục, thông suốt của toàn bộ hệ thống từ 02 Mbps trở lên	Thuê bao	150
2	Nhân công	Nhân công kỹ thuật và vận hành hệ thống Hội nghị truyền hình tại các điểm cầu trong suốt thời gian diễn ra phiên họp	Thuê trọn gói	86

g) Xác định, làm rõ việc sở hữu thông tin, dữ liệu hình thành trong quá trình cung cấp dịch vụ

Thông tin, dữ liệu hình thành trong quá trình thuê dịch vụ công nghệ thông tin thuộc sở hữu của cơ quan, đơn vị thuê. Nhà cung cấp dịch vụ có trách nhiệm

đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu và chuyển giao đầy đủ cho cơ quan, đơn vị thuê các thông tin, dữ liệu đã triển khai khi kết thúc hợp đồng để bảo đảm cơ quan, đơn vị thuê dịch vụ công nghệ thông tin vẫn có thể khai thác sử dụng dịch vụ được liên tục kể cả trong trường hợp thay đổi nhà cung cấp dịch vụ.

Bảo đảm an toàn, bảo mật và tính riêng tư về thông tin, dữ liệu của cơ quan nhà nước; tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn, an ninh thông tin, cơ yếu và Pháp lệnh bảo vệ bí mật nhà nước.

h) Các yêu cầu về dịch vụ quản trị, bảo trì hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình khai thác sử dụng

Yêu cầu dịch vụ triển khai chuyển giao đưa vào vận hành

- Nhà cung cấp phải chuẩn bị và đảm bảo đầy đủ các thủ tục pháp lý liên quan đến việc thi công cung cấp dịch vụ.

- Nhà cung cấp phải cung cấp phương án thi công, thiết kế chi tiết kèm theo danh mục vật tư, thiết bị được sử dụng để cung cấp dịch vụ làm cơ sở phục vụ công tác giám sát.

- Trước khi hệ thống được lắp đặt, Nhà cung cấp dịch vụ cung cấp quy trình triển khai, kịch bản kiểm tra/vận hành thử nghiệm và công cụ để kiểm tra hệ thống.

- Sau khi hệ thống được hoàn thành lắp đặt, đơn vị cung cấp dịch vụ cung cấp các thông số đo kiểm, cùng các thông tin khác theo yêu cầu.

- Hệ thống Hội nghị truyền hình phải đảm bảo hoạt động ổn định, thông suốt.

- Hệ thống mới phải được kiểm tra, kiểm thử vận hành thử nghiệm tích hợp đồng bộ với toàn bộ hệ thống trước khi nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng.

Yêu cầu dịch vụ quản trị

Nhà cung cấp dịch vụ phải đảm bảo việc quản trị, vận hành hệ thống và cung cấp dịch vụ hỗ trợ sử dụng, bảo trì bảo dưỡng thiết bị, thay thế và nâng cấp thiết bị phần cứng, phần mềm đáp ứng nhu cầu của Bên thuê dịch vụ.

Nhà cung cấp dịch vụ phải có trách nhiệm vận hành hệ thống Hội nghị truyền hình; bố trí cán bộ có đủ tiêu chuẩn làm nhiệm vụ vận hành hệ thống bảo đảm cho hệ thống hoạt động thông suốt, liên tục; Thiết bị của hệ thống được lắp đặt tại bên cho thuê phải được bảo đảm hoạt động liên tục để truyền dẫn, lưu trữ dữ liệu, hình ảnh.

Nhà cung cấp dịch vụ phải có công cụ, phương tiện để quản trị thực hiện quản lý, vận hành dịch vụ.

Đối với hệ thống Hội nghị truyền hình đã vận hành ổn định, xây dựng bảng tham số mẫu để đánh giá điểm cầu tham gia vào hệ thống để xác định tình trạng bình thường và tình trạng khi có sự cố, cảnh báo kịp thời khi có thay đổi vượt ngưỡng.

Quản lý vận hành tại các điểm cầu

- Rà soát, kiểm tra thiết lập cấu hình thiết bị theo quy định trước mỗi phiên họp.

- Đối với các điểm cầu phụ yêu cầu trình chiếu hình ảnh cần có sự cho phép của chủ trì phiên họp và thông báo trước cho cán bộ vận hành tại điểm cầu chính.

- Các điểm cầu cần tuân thủ tuyệt đối kịch bản phiên họp không tự ý chuyển tiếp nội dung (hình ảnh, âm thanh, trình chiếu) của các cuộc họp tới các điểm khác mà không được sự cho phép của cán bộ vận hành, điều khiển hệ thống tại điểm cầu chính.

- Quản lý quyền hạn trên hệ thống thiết bị và phải xin phép chủ trì phiên họp khi muốn ghi hình ảnh, âm thanh tại hội nghị.

Yêu cầu dịch vụ bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật

- Thời gian đưa hệ thống hoạt động trở lại ≤ 30 phút kể từ thời điểm Nhà cung cấp dịch vụ nhận được yêu cầu của Chủ trì thuê dịch vụ. Luôn bảo đảm dự phòng hệ thống 1+1.

- Toàn bộ hệ thống mạng, thiết bị mạng thuộc phạm vi thuê dịch vụ được bảo hành toàn bộ trong thời gian thuê dịch vụ.

- Hệ thống Hội nghị truyền hình phải được bảo dưỡng định kỳ 02 lần/năm, cam kết thay đổi thiết bị mới khi thiết bị cho thuê có sự cố.

- Phải đáp ứng được các tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng: thiết bị của hệ thống được lắp đặt phải được bảo đảm hoạt động liên tục để truyền dẫn, lưu trữ dữ liệu, hình ảnh. Khi có sự cố xảy ra phải có thiết bị dự phòng nóng thay thế trong lúc chờ bảo hành thiết bị.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

- Giải pháp và phương pháp luận;

- Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

- Trung tâm giám sát, điều hành thông minh thành phố Cần Thơ là đơn vị Chủ trì thuê.

- Chịu trách nhiệm vận hành: nhà thầu cung cấp dịch vụ theo hợp đồng ký kết.

- Nghiệm thu theo quy định tại Thông tư số 16/2024/TT-BTTTT ngày 30/12/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) quy định chi tiết nội dung công tác triển khai, giám sát công tác triển khai, nghiệm thu đối với dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; xác định yêu cầu

về chất lượng dịch vụ và các nội dung đặc thù của hợp đồng thuê dịch vụ đối với thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo yêu cầu riêng và các văn bản pháp lý có liên quan